

Số: 425/QĐ-BQL

Khánh Hoà, ngày 17 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án
của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa**

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sáp nhập Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa vào Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức;

Căn cứ Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sáp nhập Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng Nha Trang, Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng Ninh Hòa, Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng Vạn Ninh vào Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức; Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-BQL ngày 01/8/2025 của của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa về phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-BQL ngày 12/11/2024 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý dự án 3 và Trưởng phòng Hành chính tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 413/QĐ-BQL ngày 12/11/2024 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các phòng: Quản lý dự án (1, 2, 3), Quản lý dự án khu vực (Nha Trang, Ninh hòa, Vạn Ninh), Tài chính kế toán, Hành chính tổng hợp, viên chức, người lao động và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Ban
- Lưu: VT, P.QLDA3, Đạ.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hiến

QUY TRÌNH

Nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BQL ngày tháng 9 năm 2025
của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này thể hiện các công việc quản lý dự án đầu tư xây dựng mà Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa (Ban QLDA) được các Chủ đầu tư lựa chọn và ký hợp đồng để Ban thực hiện công tác Tư vấn quản lý dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

Quy trình này thể hiện trình tự thực hiện công tác Tư vấn quản lý dự án từ khi Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa ký hợp đồng Tư vấn quản lý dự án với Chủ đầu tư cho đến khi quyết toán hoàn thành dự án và hết thời gian bảo hành công trình theo quy định. Nhiệm vụ tư vấn quản lý dự án được cụ thể trong Hợp đồng Tư vấn giữa Ban QLDA với Chủ đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy trình này được áp dụng cho toàn thể cán bộ viên chức, người lao động đang làm việc tại Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Các văn bản Quy phạm pháp luật được áp dụng:

1. Về Quản lý dự án đầu tư xây dựng

- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý; sử dụng tài sản công;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định về phân cấp một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;
- Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;
- Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;
- Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;
- Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ xây dựng;
- Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/05/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Thông tư số 63/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021

của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

3. Về Quản lý đấu thầu

- Luật số Đấu thầu 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;
- Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý; sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

4. Về Quản lý hợp đồng xây dựng

- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;
- Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015;
- Thông tư 02/2023/TT-BXD ngày 03/3/2023 hướng dẫn nội dung về hợp đồng xây dựng.

5. Về Quản lý thi công xây dựng

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
- Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

- Quyết định 707/QĐ-BXD, ngày 07/7/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ xây dựng;

6. Các quy định khác

- Nghị định số 119/2015/NĐ-CP quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư số 329/2016/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định 119/2015/NĐ-CP; Nghị định số 20/2022/NĐ-CP ngày 10/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP.

Điều 4. Nội dung quy trình

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								
Ban QLDA	Bước 1	Thành lập Ban điều hành dự án (Ban ĐHDA)	Giám đốc Ban QLDA	Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng dự án và công việc được giao của từng phòng chuyên môn, Giám đốc Ban QLDA giao nhiệm vụ cho phòng chuyên môn tham mưu nhân sự Ban ĐHDA.		02 ngày	Quyết định thành lập Ban ĐHDA	-E-office, chữ ký số;
Ban QLDA	Bước 2	Thu thập hồ sơ dự án	Ban ĐHDA	Liên hệ Chủ đầu tư, các đơn vị liên quan (nếu có) để thu thập hồ sơ dự án.	- Hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (nếu có); - Ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nếu có); - Hồ sơ đề xuất dự án. - Hồ sơ khảo sát (nếu có): Địa hình, địa chất, thủy văn, ... - Các Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư; Báo cáo thẩm định dự án; các văn bản góp ý của đơn vị liên quan địa phương và trung ương. - Báo cáo thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án. - Các thỏa thuận: Vị trí xây dựng; Thỏa thuận đền bù giải phóng mặt bằng; Thỏa thuận	07 ngày	Biên bản giao nhận hồ sơ	- Hồ sơ giấy sau khi tiếp nhận phải được Số hóa tài liệu (scan); - Cập nhật trạng thái xử lý hồ sơ trên hệ thống theo dõi tiến độ. - Chuẩn hóa việc nhận/gửi hồ sơ qua E-office/ email

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								
Ban QLDA	Bước 3	Tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí (TOR và DT) chuẩn bị đầu tư.						-E-office, chữ ký số; - Số hóa tài liệu (scan)
	Bước 3.1	Lập TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Ban ĐHDA	Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng dự án Ban ĐHDA lập TOR và DT cho các công việc cần thiết để lập Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo Kinh tế kỹ thuật trình thẩm định, phê duyệt.	Tờ trình + TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Tùy vào quy mô dự án, tối đa 15 ngày	Trình Chủ đầu tư thẩm định TOR và DT	-E-office, chữ ký số; - Số hóa tài liệu (scan)
Chủ đầu tư	Bước 3.2	Thẩm định TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư thực hiện thẩm định TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Báo cáo thẩm định TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	02 ngày	Trình Lãnh đạo Chủ đầu tư phê duyệt	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
Chủ đầu tư	Bước 3.3	Phê duyệt TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Quyết định phê duyệt TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	02 ngày	Hồ sơ TOR và DT chuẩn bị đầu tư đã được phê duyệt	Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								
Ban QLDA	Bước 4	Tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) giai đoạn chuẩn bị dự án.						-E-office, chữ ký số; - Số hóa tài liệu (scan)
	Bước 4.1	Lập KHLCNT	Ban ĐHDA	Căn cứ vào Đề cương nhiệm vụ và dự toán được duyệt, Ban ĐHDA lập KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án trình thẩm định, phê duyệt.	Tờ trình đề nghị phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	02 ngày	Trình Chủ đầu tư thẩm định	-E-office, chữ ký số; - Số hóa tài liệu (scan)
	Bước 4.2	Thẩm định KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư thực hiện thẩm định KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Báo cáo thẩm định KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	02 ngày	Trình Lãnh đạo phê duyệt KHLCNT	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 4.3	Phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	02 ngày		Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								
	Bước 5	Tổ chức lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án.	Chủ đầu tư + BanQLDA	Trường hợp, nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu được giao cho Ban QLDA, Ban QLDA sẽ thực hiện theo Quy trình nội bộ về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của Ban QLDA đã được phê duyệt.	Hợp đồng thi công xây dựng, tư vấn, phí tư vấn đối với các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án giữa Chủ đầu tư và các Tư vấn.		Các hợp đồng giai đoạn chuẩn bị dự án	HĐ điện tử, chữ ký số, gửi nhận qua Email,Zalo
	Bước 6	Tổ chức quản lý hợp đồng, khối lượng, chất lượng và tiến độ các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án.	Ban ĐHDA	- Cán bộ Ban ĐHDA được phân công theo dõi, đôn đốc các đơn vị Tư vấn thực hiện theo quy định hợp đồng đã được ký kết, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tuân thủ TOR đã được phê duyệt. Kịp thời tổ chức các cuộc họp để xử lý các vướng mắc trong quá trình chuẩn bị dự án, báo cáo Chủ đầu tư chấp thuận, phê duyệt đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.		Theo quy định hợp đồng đã được ký kết giữa Chủ đầu tư với các Tư vấn	Sản phẩm theo quy định hợp đồng dịch vụ Tư vấn	Dashbo ard quản lý tiến độ, E-office, chữ ký số
	Bước 7	Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm hợp đồng.		- Kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ khảo sát địa chất, đo đạc địa hình, Hồ sơ Báo cáo NCKT và các báo cáo thành phần, Báo cáo đánh giá tác động môi trường đảm bảo tuân thủ TOR đã được phê duyệt	Báo cáo kết quả khảo sát giai đoạn lập dự án đầu tư.	Bước 7	Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm hợp đồng.	Hồ sơ bao gồm bảnđiện tử, ký số,gửi quaEoffice ,email.)

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								
	Bước 8	Tổ chức trình thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)						-E-office, chữ ký số; - Số hóa tài liệu (scan)
	Bước 8.1	Lập Tờ trình đề nghị thẩm định ĐTM	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Ban ĐHDA tham mưu v ăn bản của Ban QLDA kèm theo dự thảo Tờ trình của Chủ đầu tư để trình cấp thẩm quyền thẩm định ĐTM. - Chuẩn bị hồ sơ ĐTM để trình	Tờ trình + Hồ sơ ĐTM	02	Gửi tờ trình và hồ sơ ĐTM đến cơ quan thẩm định	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 8.2	Lập Tờ trình đề nghị thẩm định ĐTM	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Ban ĐHDA tham mưu v ăn bản của Ban QLDA kèm theo dự thảo Tờ trình của Chủ đầu tư để trình cấp thẩm quyền thẩm định ĐTM.		02	Lập Tờ trình đề nghị thẩm định ĐTM	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 9	Tổ chức trình thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo NCKT						Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 9.1	Lập Tờ trình đề nghị phê duyệt Báo cáo NCKT	Chủ đầu tư	- Ban QLDA tham mưu Tờ trình của Chủ đầu tư để đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Báo cáo NCKT	Tờ trình + Hồ sơ Báo cáo NCKT	02	Gửi tờ trình và hồ sơ ĐTM đến cơ quan thẩm định	Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								
	Bước 9.2	Thẩm định Báo cáo NCKT	Cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp	- Cơ quan chuyên môn về xây dựng được phân cấp tổ chức thẩm định Báo cáo NCKT theo quy định hiện hành. - Ban ĐHDA và Tư vấn tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện Hồ sơ Báo cáo NCKT theo đề nghị của Cơ quan chuyên môn về xây dựng.			Báo cáo thẩm định dự án.	Văn bản điện tử gửi qua E-office
	Bước 9.3	Tổ chức thẩm tra Báo cáo NCKT theo đề nghị của cơ quan thẩm định	Chủ đầu tư + Ban QLDA	- Ban QLDA tổ chức thẩm tra theo đề nghị của cơ quan thẩm định (nếu có)	Báo cáo thẩm tra			Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 9.4	Phê duyệt dự án đầu tư	Người quyết định đầu tư	- Cơ quan chuyên môn về xây dựng tham mưu Người quyết định đầu tư phê duyệt dự án đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư			Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 10	Thanh toán, quyết toán các hợp đồng Tư vấn	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Nhà thầu trình hồ sơ đề nghị thanh toán theo quy định. - Ban ĐHDA kiểm tra, tham mưu văn bản của Ban QLDA trình Chủ đầu tư xem xét thanh toán.	Hồ sơ thanh toán theo quy định	Theo quy định hợp đồng		Hồ sơ thanh toán, quyết toán nộp qua E-office + chữ ký số
	Bước 11	Lưu trữ hồ sơ Báo cáo NCKT		- Theo quy trình lưu trữ hồ sơ của Ban QLDA đã được phê duyệt				Số hóa hồ sơ đưa lên E-office

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
Chủ đầu tư	Bước 1	Giải phóng mặt bằng	Cơ quan thực hiện GPMB	Cán bộ Ban ĐHDA được phân công theo dõi, đôn đốc công tác GPMB, báo cáo Chủ đầu tư tình hình thực hiện công tác GPMB, đề xuất, kiến nghị để đảm bảo tiến độ hoàn thành dự án.				Văn bản điện tử gửi qua E-office hóa
Ban QLDA	Bước 2	Tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí (TOR và DT) các công việc cần thiết để thực hiện lập hồ sơ TKBVTC và						Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 2.1	Lập TOR và DT các công gói thầu thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	Ban ĐHDA	Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng dự án, Ban ĐHDA lập TOR và DT cho các gói thầu cần thiết để lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Tờ trình + Đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu tư vấn cần thiết để lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Tùy vào quy mô dự án.	Trình Chủ đầu tư thẩm định TOR và DT.	Văn bản điện tử gửi qua E-office

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
Chủ đầu tư	Bước 2.2	Thẩm định TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư thực hiện thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Báo cáo kết quả thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	02 ngày	Trình Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
Chủ đầu tư	Bước 2.3	Phê duyệt TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Quyết định phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	02 ngày	Hồ sơ TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đã được phê	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
Ban QLDA	Bước 3	Tổ chức lập và trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) các gói thầu cần thiết để thực hiện lập						Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
	Bước 3.1	Lập KHLCNT	Ban ĐHDA	Căn cứ vào Đề cương nhiệm vụ và dự toán được duyệt, Ban ĐHDA lập KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT trình thẩm định, phê duyệt. Ban QLDA tham mưu Tờ trình của Chủ đầu tư trình Sở KHĐT hoặc cơ quan phụ trách đấu thầu cấp huyện (tùy theo dự án) thẩm định KHLCNT	Tờ trình đề nghị phê duyệt KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT của Chủ đầu tư	02 ngày		Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 3.2	Thẩm định KHLCNT	Sở Tài chính hoặc cơ quan phụ trách đấu thầu cấp huyện	Thẩm định KHLCNT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT và trình UBND cấp tỉnh hoặc cấp huyện phê duyệt.	Báo cáo thẩm định KHLCNT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT	20 ngày	Trình UBND tỉnh (hoặc UBND tỉnh cấp huyện, tùy theo dự án) phê duyệt KHLCNT	Văn bản điện tử gửi qua E-office
	Bước 3.3	Phê duyệt KHLCNT	Người có thẩm quyền	Phê duyệt KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT	Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT	05 ngày		Tất cả các gói thầu được đấu thầu qua mạng

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
	Bước 4	Tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC- DT và ký kết các hợp đồng	Chủ đầu tư + Ban ĐHDA + Tư vấn đấu thầu (nếu có)	Trường hợp, nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu được giao cho Ban QLDA, Ban QLDA sẽ thực hiện theo Quy trình nội bộ về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của Ban QLDA đã được phê duyệt.	Hợp đồng xây dựng	Theo hình thức lựa chọn nhà thầu	Ký kết các Hợp đồng các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC- DT	HĐ điện tử ký thêm bản giấy nếu cần thiết
	Bước 5	Tổ chức quản lý hợp đồng, khối lượng, chất lượng và tiến độ các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC- DT	Ban ĐHDA	- Cán bộ được phân công theo dõi, đôn đốc các đơn vị Tư vấn thực hiện quy định hợp đồng đã được ký kết, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tuân thủ TOR đã được phê duyệt. Kịp thời tổ chức các cuộc họp để xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	- Sản phẩm theo quy định hợp đồng dịch vụ Tư vấn. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Theo quy định hợp đồng đã được ký kết giữa CĐT và các Tư vấn		Hồ sơ bao gồm bản điện tử, có ký số
	Bước 6	Kiểm tra, nghiệm thu, thanh toán sản phẩm hợp đồng	Ban ĐHDA + Chủ đầu tư	- Kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ khảo sát địa chất, đo đạc địa hình đảm bảo tuân thủ TOR đã được phê duyệt. Tham mưu Chủ đầu tư thanh toán các Hợp đồng (theo quy trình thanh toán của Ban QLDA đã được phê duyệt)	- Hồ sơ khảo sát địa hình, đo đạc địa chất giai đoạn TKBVTC-DT - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình và các hồ sơ khác liên quan Hồ sơ thanh toán các Hợp đồng	05		Hồ sơ bao gồm bản điện tử, có ký số

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
	Bước 7	Tổ chức thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	Tư vấn thẩm tra	- Tư vấn thẩm tra thực hiện thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	- Báo cáo thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	20	Tập hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và các hồ sơ liên quan trình Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm	Hồ sơ bao gồm bản điện tử, có ký số Văn bản điện tử gửi qua E-office
	Bước 8	Trình thẩm duyệt PCCC	Công an PCCC	-Ban ĐHDA tập hợp đầy đủ hồ sơ thiết kế theo quy định. - Ban QLDA tham mưu Tờ trình của Chủ đầu tư trình thẩm duyệt PCCC	- Văn bản thẩm duyệt PCCC			Hồ sơ bao gồm bản điện tử, có ký số
	Bước 9	Trình Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	-Ban ĐHDA Chủ đầu tư - Cơ quan chuyên môn về xây dựng	- Ban ĐHDA tham mưu Tờ trình thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở để Chủ đầu tư trình cơ quan chuyên môn về xây dựng - Chuẩn bị hồ sơ để trình thẩm định theo quy định. - Cơ quan chuyên môn về xây	- Tờ trình thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở - Thông báo kết quả thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Tùy theo cấp công trình		Hồ sơ bao gồm bản điện tử, có ký số Văn bản điện tử gửi qua

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
	Bước 10	Thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của Chủ đầu tư	Ban QLDA	- Ban ĐHDA thẩm định. - Ban QLDA có tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	- Báo cáo thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	05	Trình Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 11	Phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	Chủ đầu tư	- Phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	- Quyết định phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	02		Văn bản điện tử hoặc được số hóa
Chủ đầu tư	Bước 12	Tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt Dự toán gói thầu các gói thầu Tư vấn, xây lắp, phi tư	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Căn cứ quy mô tính chất dự án, hồ sơ thiết kế BVTC và Dự toán xây dựng công trình đã được phê duyệt, Ban ĐHDA tổ chức xác định dự toán gói thầu trình Chủ đầu tư phê duyệt để làm cơ sở lập và trình phê duyệt KHLCNT.			Các Quyết định phê duyệt Dự toán gói thầu	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
Sở KHĐT	Bước 13	Tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt KHLcnt giai đoạn thực hiện dự án	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Thực hiện tương tự Bước 3.			Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn thực hiện dự án	Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
Chủ đầu tư + Các nhà thầu thi công, Tư vấn	Bước 14	Tổ chức lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án.	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Tư vấn đấu thầu	- Trường hợp, nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu được giao cho Ban QLDA, Ban QLDA sẽ thực hiện theo Quy trình nội bộ về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của Ban QLDA đã được phê duyệt.	Hợp đồng xây dựng	Theo hình thức lựa chọn nhà thầu	Các hợp đồng xây dựng	HĐ điện tử, ký thêm bản giấy nếu cần thiết
	Bước 15	Tổ chức quản lý hợp đồng các gói thầu giai đoạn thực hiện dự án	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Cán bộ được phân công theo dõi, đôn đốc các đơn vị Nhà thầu, Tư vấn thực hiện quy định hợp đồng đã được ký kết, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tuân thủ TOR đã được phê duyệt. - Kịp thời tổ chức các cuộc họp để xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.				Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 16	Kiểm tra điều kiện khởi công xây dựng	Ban QLDA + Nhà thầu + TVGS	- Ban ĐHDA phối hợp với Nhà thầu + TVGS tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường thi công, thành phần hồ sơ đối với các gói thầu xây lắp, đảm bảo tuân thủ quy định về điều kiện khởi công xây dựng công trình theo Luật Xây dựng hiện hành.	- Biên bản kiểm tra điều kiện khởi công xây dựng	01 ngày		Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
	Bước 17	Tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục CTXD hoặc giai đoạn thi công xây dựng	Ban QLDA + Nhà thầu + TVGS				BB nghiệm thu hoàn thành hạng mục CTXD hoặc giai đoạn thi công xây dựng	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 18	Phối hợp trong công tác kiểm tra nghiệm thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Nhà thầu + TVGS + Sở Chuyên ngành				Văn bản thông báo kết quả kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 19	Tổ chức nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Nhà thầu + TVTK				BB nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 20	Kiểm tra Hồ sơ hoàn công, hoàn thành công trình xây dựng	Ban QLDA + TVGS + Nhà thầu				Hồ sơ hoàn công, hoàn thành công trình xây dựng.	Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
II. GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN								
	Bước 21	Tổ chức bàn giao công trình	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Đơn vị chủ sở hữu	- Xác định đơn vị chủ sở hữu.			Biên bản bàn giao công trình.	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 22	Kiểm toán độc lập	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Tư vấn	Phối hợp với đơn vị Tư vấn kiểm toán độc lập để chỉnh sửa, bổ sung để hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo quy định hiện hành.			Báo cáo kiểm toán độc lập.	Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 23	Quyết toán dự án hoàn thành	Ban QLDA + Chủ đầu tư	Phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình thực hiện công tác quyết toán hoàn thành dự án.				Văn bản điện tử hoặc được số hóa
	Bước 24	Bảo hành công trình	Nhà thầu thi công xây dựng	- Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện sửa chữa, thay thế các sai sót xảy ra trong quá trình sử dụng khi có yêu cầu của CĐT. - Ban QLDA kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thực hiện sửa chữa các sai sót. Ban ĐHDA kiểm tra xác nhận hết thời gian thực hiện bảo hành của			Biên bản xác nhận hết bảo hành.	Văn bản điện tử hoặc được số hóa

Ghi chú: Các công việc thuộc quy trình nội bộ trên cơ bản đầy đủ theo quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, phạm vi công việc Tư vấn quản lý dự án tùy thuộc vào từng dự án và được xác định cụ thể trong hợp đồng của Chủ đầu tư và Tư vấn Quản lý dự án.

